

Bản án: 47/2021/HNGĐ-ST.

Ngày: 24-02-2021.

V/v ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA TỈNH LONG AN**

-Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Kim Quyên.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trương Thị Kim Cương.

2. Ông Nguyễn Chí Lin.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Cương - là cán bộ Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

Ngày 24 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa (toạ lạc tại Khu B, thị trấn Hậu Nghĩa) tiến hành xét xử công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 1290/2020/TLST-HNGĐ ngày 24/11/2020 về việc “ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/QĐXXST-HNGĐ ngày 15/01/2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Ngô Hoàng T, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Ấp A, xã M, huyện C, tỉnh K (vắng mặt).

Bị đơn: Bà Huỳnh Kim H, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Ấp X, xã Đ, huyện Đ, tỉnh L (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 12/06/2020 và những lời khai tiếp theo trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông Ngô Hoàng T trình bày: Ông và bà Huỳnh Kim H sống với nhau năm 1996, không đăng ký kết hôn. Thời gian đầu chung sống, vợ chồng H phúc. Thời gian sau bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm, thường xuyên cãi vã, ông và bà H không tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống nên mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, cuộc sống hôn nhân không H phúc nên ông và bà H sống ly thân từ tháng 6 năm 2019 cho đến nay. Nay thấy tình cảm vợ chồng không còn và cũng không thể hàn gắn nên ông

xin ly hôn bà H, vì bận công việc nên ông xin vắng mặt tại các phiên xét xử của Tòa án.

Về con chung: Ngô Hoàng Tuấn, sinh năm 1999 (đã trưởng thành).

Tài sản chung và nợ chung: Không có.

Bị đơn bà Huỳnh Kim H mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn không đến và không có ý kiến phản hồi về yêu cầu xin ly hôn của ông T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Toà, căn cứ các kết quả xét hỏi tại phiên Toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Ông Ngô Hoàng T khởi kiện yêu cầu được ly hôn với bà Huỳnh Kim H, bà H hiện có hộ khẩu tạm trú tại xã Đ, huyện Đức Hòa nên Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa thụ lý là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Ông T có đơn xin xét xử vắng mặt, bà H đã được tổng đạt các thủ tục theo quy định của pháp luật nhưng bà H vẫn vắng mặt nên căn cứ khoản 1 và điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1, 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Ông Ngô Hoàng T và bà Huỳnh Kim H chung sống với nhau như vợ chồng vào năm 1996, không có đăng ký kết hôn. Việc ông T và bà H sống với nhau không đăng ký kết hôn căn cứ vào văn bản xác nhận của UBND xã Minh Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang ngày 15/6/2020. Vì vậy, hôn nhân giữa ông T và bà H không được xem là hôn nhân hợp pháp vì đã vi phạm vào Điều 9 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Do đó, căn cứ khoản 2 Điều 53 của Luật hôn nhân và gia đình, không công nhận ông Ngô Hoàng T và bà Huỳnh Kim H là vợ chồng.

[3] Về con chung: Ngô Hoàng Tuấn, sinh năm 1999 (đã trưởng thành), ông T không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[4] Tài sản chung và nợ chung: Ông T khai không có nên không đề cập đến. Đối với bà H không phản hồi ý kiến yêu cầu xin ly hôn của ông T nên không thể hiện có tài sản chung và nợ chung. Nếu sau này có tranh chấp, sẽ được xem xét giải quyết bằng vụ án khác.

[5] Ông T phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 và điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1, 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 9, Điều 14, Điều 15, Điều 16 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTW Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Ngô Hoàng T đối với bà Huỳnh Kim H.

Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận ông Ngô Hoàng T và bà Huỳnh Kim H là vợ chồng.

Về con chung: Ngô Hoàng Tuấn, sinh năm 1999 (đã trưởng thành).

2. Về án phí: Ông Ngô Hoàng T chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm sung công quỹ nhà nước. Ông T được khấu trừ 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu số 0002465 ngày 17/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang để thi hành.

Án xử sơ thẩm công khai, nguyên đơn và bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án để xin xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Đức Hòa;
- TAND tỉnh Long An;
- UBND xã M, huyện C, tỉnh K;
- Lưu HS.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Kim Quyên